

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2022/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Q** – sinh ngày: 29/10/1987.

- Bị đơn: Anh **Phạm Văn V** – sinh ngày: 18/02/1983.

Cùng địa chỉ: ấp T, thị trấn V, huyện L, tỉnh V Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Lê Thị A** - sinh năm: 1964.

2. Ông **Phạm Văn D** - sinh năm: 1965.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn D là bà Lê Thị A - sinh năm: 1964 (theo văn bản ủy quyền ngày 20/5/2022).

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh V Long.

3. Bà **Trương Thị N** - sinh năm: 1955.

Địa chỉ: ấp T, thị trấn V, huyện L, tỉnh V Long.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 2 Điều 217, Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Văn V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Văn V thống nhất có một con chung tên Phạm V K, sinh ngày 09/7/2006. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Văn V thống nhất giao cháu Phạm V K cho chị Nguyễn Thị Q chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản

trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*** Về tài sản chung:** Đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Q. Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Văn V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ đối với yêu cầu độc lập của bà Lê Thị A và ông Phạm Văn D về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

*** Về nợ chung phải thu, phải trả:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Văn V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.857.500 đ (Một triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai số N⁰ 0008155, ngày 30/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 1.707.500 đồng (Một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn năm trăm đồng) hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Q.

Bà Lê Thị A không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Lê Thị A số tiền tạm ứng án phí là 4.050.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0008358, ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lanh